

Bản án số: 226/2021/HNGĐ-ST
Ngày 27/04/2021
V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Đặng Thị Nhác**

Ông **Nguyễn Đình Đạt**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Hà** - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Bách Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 27/04/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 627/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 về việc: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 02/04/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2021/QĐHPT ngày 19/04/2021, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Thu H** sinh năm: 1987

HKTT tại: B, Tổ C, phường N, Long Biên, Hà Nội

Hiện ở tại: thôn A, xã Y, huyện Gia Lâm

*** Bị đơn:** Anh **Phạm Văn Q** sinh năm: 1983

HKTT và ở tại: B, Tổ C, phường N, Long Biên, Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện; bản tự khai ngày 14/11/2020; biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản hòa giải ngày 14/01/2021; biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần 2 ngày 10/3/2021; lần 3 ngày 31/3/2021; các biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 10/3/2021, 31/3/2021 nguyên đơn chị **Nguyễn Thị Thu H** trình bày:**

- Về tình cảm: Chị và anh Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự tìm hiểu và có sự đồng ý của hai bên gia đình. Đăng ký kết hôn ngày 28/10/2008 tại UBND phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội. Sau khi kết hôn, anh chị sống cùng gia đình chồng tại Bắc Cầu 1, Tổ 38, phường Ngọc Thụy, hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, cãi vã do anh Q ham chơi, không quan tâm đến vợ con, bản

thân chị làm nghề cắt tóc nên thu nhập không ổn định vì thế bố mẹ đẻ chị phải hỗ trợ về kinh tế. Từ khi mới cưới anh chị cũng hay cãi nhau, gia đình hai bên cũng có khuyên giải nhưng anh Q không thay đổi. Mâu thuẫn giữa anh chị kéo dài và ngày càng trầm trọng, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6 năm 2019 cho đến nay. Chị đã nói chuyện với anh Q nhiều lần về việc muốn ly hôn và anh đều đồng ý. Trước và sau khi nộp đơn ly hôn đến Tòa án để xin ly hôn chị đã nói chuyện với anh Q về mâu thuẫn vợ chồng và muốn anh giải Q ly hôn thuận tình, anh Q đồng ý và bảo chị cứ nộp đơn đến Tòa án khi nào Tòa gọi anh sẽ đến giải Q. Tất cả những lần Tòa án báo gọi hai vợ chồng đến Tòa án giải Q chị đều báo cho anh Q biết thời gian và ngày giờ để anh đến làm việc. Anh Q đã cùng chị đến Tòa án ngày 14/01/2021 để Tòa án hòa giải nhưng tại buổi làm việc này anh Q đồng ý ly hôn nhưng không ký vào biên bản làm việc của Tòa án và bỏ về nên việc hòa giải không thực hiện được. Anh Q biết về các buổi làm việc của Tòa án song không đến Tòa nhằm gây khó khăn cho chị trong việc ly hôn. Nay tình cảm của chị đối với anh Q đã hết, không thể hòa giải mâu thuẫn để đoàn tụ chị đề nghị Tòa án sớm giải Q cho chị được ly hôn để chị ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Phạm Đức A, sinh ngày 21/06/2009. Ly hôn cháu Đức A sẽ ở với bố và chị đóng góp tiền nuôi con là 2.000.000đồng/tháng (hai triệu) kể từ tháng 05/2021 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Chị có quyền đi lại thăm nuôi chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị H khai không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải.

- Về tài sản chung (động sản; bất động sản) và công nợ chung: Chị H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải Q, không có tranh chấp khiếu kiện gì.

Ngoài những yêu cầu trên chị H không đề nghị Tòa án giải Q thêm vấn đề nào khác.

*** Tại bản tự khai ngày 30/11/2020, ngày 14/01/2021; Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 14/01/2021; Biên bản hòa giải ngày 14/01/2021 bị đơn anh Phạm Văn Q trình bày:**

- Về tình cảm: Anh Q đồng ý với ý kiến trình bày của chị H về thời gian kết hôn, quá trình chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn do anh ham chơi và thời gian anh chị sống ly thân. Tuy nhiên, anh vẫn còn yêu chị H nên muốn chị bỏ qua cho anh để vợ chồng đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con nên người, việc chị H xin ly hôn anh không đồng ý vì anh vẫn còn tình cảm với chị. Nếu chị H kiên Q xin ly hôn anh cũng đồng ý và đề nghị Tòa án giải Q theo pháp luật.

- Về con chung: Anh Q xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Phạm Đức A, sinh ngày 21/06/2009. Nếu phải ly hôn, anh sẽ là người trực tiếp chăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Phạm Đức A, không yêu cầu chị H phải đóng góp nuôi con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Q khai không có, không yêu cầu Tòa án giải Q;

- Về công nợ chung: Anh Q xác nhận vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay nợ.

Tại buổi hòa giải ngày 14/01/2021 anh Q đã viết bản tự khai, sau khi Tòa án lập biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ

và biên bản hòa giải thì anh Q không ký vào biên bản và bỏ về giữa chừng nên Tòa án đã lấy chữ ký của người làm chứng có mặt tại buổi hòa giải là chị Đào Thị Thanh Huyền để làm căn cứ giải Q vụ kiện.

*** Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ:**

- Ngày 01/04/2021 Tòa án nhân dân quận Long Biên lập biên bản xác minh tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phạm Văn Q tại tổ dân phố số 38 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội thì được ông Nguyễn Hữu Truyền tổ trưởng tổ dân phố xác nhận: quá trình chung sống tại địa pH anh chị có xảy ra mâu thuẫn, cụ thể về vấn đề gì thì không rõ vì anh chị không nhờ tổ dân phố hòa giải. Thực tế hiện nay chị H đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ tại Yên Viên cùng con trai còn anh Q vẫn ăn ở sinh hoạt thường xuyên tại địa chỉ trên.

- Tại biên bản ghi ý kiến ngày 18/01/2021 bà Lê Thị Cam mẹ đẻ của chị H cho Tòa án biết: Tháng 10 năm 2008 gia đình bà tổ chức cưới cho chị H và anh Q. Sau khi cưới chị H sống cùng bố mẹ chồng tại Bắc Cầu 1, tổ 38, phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội. Anh chị sống hạnh phúc được khoảng hai năm đầu thì bắt đầu có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh Q ham chơi không quan tâm đến vợ con và thỉnh thoảng có đánh bạc nhưng không nghiêm trọng, mỗi lần chị H tâm sự bà đều khuyên nhủ chị nhẫn nhịn vì con nhưng chỉ được một thời gian ngắn thì mâu thuẫn lại lặp lại. Bà đã gặp anh Q khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh không nghe, bỏ mặc vợ con nên bà cũng hết cách, mâu thuẫn của anh chị cứ lặp đi lặp lại. Thực tế, chị H cũng chuyển về ở với bà từ lâu trừ thời gian đầu mới về làm dâu nhà anh Q, chị H phải bươn chải kiếm tiền trang trải cho gia đình nên rất vất vả, bà luôn curu mang hai mẹ con chị từ khi cháu Đức A mới sinh cho đến nay. Gần đây chị H tâm sự với bà chị đã quá khổ, không chịu nổi cuộc sống hôn nhân như vậy nên muốn ly hôn để ổn định cuộc sống, bà tH cháu Đức A nên đã khuyên chị đoàn tụ với anh Q nhưng chị H không nghe và nói muốn ly hôn để ổn định cuộc sống. Gia đình bà đã nói chuyện và phân tích cho chị H thiệt hơn về việc ly hôn nhưng chị vẫn kiên Q xin ly hôn nên bà cũng tôn trọng Quyết định của chị, nay chị sống không hạnh phúc có nguyện vọng được ly hôn để ổn định cuộc sống bà cũng ủng hộ, đề nghị Tòa án xem xét giải Q.

- Tại biên bản ghi ý kiến ngày 28/01/2021 Bà Nguyễn Thị Soan mẹ đẻ anh Q cho Tòa án biết: Năm 2008 gia đình bà tổ chức hôn lễ cho anh chị theo nghi thức truyền thống. Sau khi kết hôn anh chị sống cùng ông bà tại Bắc Cầu 1, Long Biên, Hà Nội. Anh chị sống hạnh phúc đến khoảng năm 2015 thì bắt đầu có rạn nứt, mâu thuẫn do anh Q mãi chơi, ham mê cờ bạc dẫn tới nợ nần, bà đã nhiều lần đưa tiền cho chị H để trả nợ cho anh Q. Chị H cũng dọn về ở gần nhà mẹ đẻ vì tiện cho việc gọi đầu cắt tóc tại đây. Việc chị H muốn ly hôn anh Q đã nói với bà và bà khuyên anh chị suy nghĩ lại vì con nhưng chị H không nghe. Chị H là con dâu nhưng không có mâu thuẫn gì với vợ chồng bà, bà cũng rất tH chị và cháu nội. Nếu anh chị ly hôn, anh Q vẫn ở cùng bà vì bà có nhà cửa rộng rãi. Anh chị có khả năng nuôi con như nhau nên cháu ở với bố hoặc mẹ đều được.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 16/03/2021 cháu Phạm Đức A cho Tòa án biết: Bố mẹ cháu sinh được duy nhất một mình cháu, ngoài ra cháu không có anh chị em nào khác. Hiện cháu đang là học sinh lớp 6 Trường trung học cơ sở Lý Thường Kiệt. Cháu biết chuyện bố mẹ hay xảy ra cãi nhau, nhưng không biết lý do bố mẹ cãi nhau. Mỗi lần cãi nhau bố mẹ không nói chuyện một thời gian dài. Gần đây mẹ cháu dọn về ở tại nhà bà ngoại ở Yên Viên, Gia Lâm và ở cùng ông

bà từ đó cho đến nay. Việc bố mẹ cháu ly hôn vì nguyên nhân gì cháu không biết, ông bà nội ngoại cháu đã hòa giải cho bố mẹ cháu nhưng không được. Nay cháu biết bố mẹ cháu ra Tòa án để ly hôn thì nguyện vọng của cháu là được ở với bố vì tuy mẹ cháu là người nuôi dưỡng, chăm sóc và đưa đón cháu đi học nhưng nhà ông bà ngoại ở xa, nhà ông bà nội ở gần trường nên tiện cho cháu đi học hàng ngày hơn. Ngoài ra cháu không có nguyện vọng gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải Q cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn Q và giữ nguyên những yêu cầu đã trình bày.

- Bị đơn anh Phạm Văn Q vắng mặt tại phiên tòa.

**** Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án và của các đương sự trong quá trình giải Q vụ án như sau:***

- Về Tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải Q vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu; các đương sự chấp hành yêu cầu của Tòa án về việc giao nộp chứng cứ.

- Nguyên đơn có mặt; Bị đơn vắng mặt. Trong suốt quá trình Tòa án giải Q việc ly hôn, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với bị đơn theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải Q vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 21, 28, 35, 39, 147, 192 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị Q 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu H đối với anh Phạm Văn Q; về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Phạm Đức A, sinh ngày 21/06/2009, giao cháu Phạm Đức A cho anh Q trực tiếp chăm, sóc nuôi dưỡng, chị H đóng góp tiền nuôi con là 2.000.000đồng/tháng (hai triệu), kể từ tháng 05 năm 2021 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Do anh Q không yêu cầu chị H đóng góp tiền nuôi con chung nên không xem xét xét; về tài sản, nhà đất ở, công nợ chung: Chị H, anh Q khai không có, không yêu cầu Tòa án giải Q nên không xem xét; về án phí ly hôn sơ thẩm: chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả thảo luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải Q: Chị Nguyễn Thị Thu H có đơn yêu cầu giải Q ly hôn đối với anh Phạm Văn Q. Do đó, đây là vụ án tranh chấp ly hôn quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Phạm Văn Q có hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: Bắc Cầu 1, Tổ 38, phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội, theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân quận Long Biên thụ lý giải Q theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Về trình tự tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho các đương sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thu H có

mặt, bị đơn là anh Phạm Văn Q vắng mặt. Đối với anh Q , Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án từ Thông báo thụ lý vụ án; Giấy báo đến Tòa án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải (3 lần); Quyết định xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa, song anh Q vẫn vắng mặt không lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phạm Văn Q kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28/10/2008 (Giấy chứng nhận kết hôn số 203 quyền số 01-2008) tại Ủy ban nhân dân phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống chị H và anh Q chỉ chung sống hạnh phúc, hòa thuận được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Q ham chơi, ham mê cờ bạc nên kinh tế gia đình không ổn định. Ngoài ra, anh Q nói còn yêu chị H không muốn ly hôn để vợ chồng đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con nhưng suốt quá trình sống ly thân anh cũng không có biện pháp hòa giải mâu thuẫn vợ chồng. Tháng 06 năm 2019 anh chị sống ly thân với nhau từ đó cho đến nay, cả hai vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, ai muốn làm gì thì làm. Chị H xác định mâu thuẫn vợ chồng không thể giải Q được, không có khả năng đoàn tụ, tình cảm vợ chồng không còn, nên chị kiên Q xin ly hôn. Anh Q xác nhận nếu chị H kiên Q ly hôn anh cũng đồng ý và đề nghị Tòa án giải Q theo pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân tồn tại phải trên cơ sở tình cảm tự nguyện của cả hai bên, không vì bất cứ mục đích nào khác. Thực tế hôn nhân của anh chị đã không tồn tại từ tháng 6 năm 2019 khi anh chị sống ly thân cho đến nay, anh chị không còn sống chung một nhà và không còn quan tâm đến nhau nữa. Cả hai anh chị không còn liên hệ với nhau về mặt tình cảm, không có trao đổi về việc nuôi dạy con cái, anh Q cũng không đưa ra được biện pháp gì để cải thiện tình cảm vợ chồng, do vậy chị H cương Q xin ly hôn để ổn định cuộc sống. Do cuộc sống chung vợ chồng giữa chị H và anh Q không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị H yêu cầu được ly hôn với anh Q là có căn cứ, phù hợp thực tế và phù hợp quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 cần được chấp nhận.

- Về con chung: Chị H và anh Q có một con chung là cháu Phạm Đức A sinh ngày 21/06/2009. Ly hôn, chị H đề nghị giao con chung là cháu Phạm Đức A (nam) cho anh Q trực tiếp chăm, sóc nuôi dưỡng, chị H đóng góp tiền nuôi con là 2.000.000đồng/tháng (hai triệu), kể từ tháng 05/2021 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000đồng/tháng, anh Q không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con.

Hội đồng xét xử nhận thấy từ tháng 06 năm 2019 chị H , anh Q đã sống ly thân, không ở chung một nhà, chị H chuyển đi chỗ ở khác và cháu Đức A con của anh chị vẫn sống chung cùng bố và ông bà nội. Chị H làm nghề cắt tóc, gọi đầu công việc có thu nhập vừa phải chỉ có khả năng đóng góp nuôi con nên chị muốn để cháu Đức A cho anh Q nuôi. Do đó để tránh xáo trộn cuộc sống và đảm bảo cho con chung của anh chị có đời sống tinh thần, điều kiện vật chất cũng như đảm bảo quyền lợi và sự phát triển toàn diện một cách tốt nhất nên chấp nhận

yêu cầu của chị H , tiếp tục giao cháu Phạm Đức A sinh ngày 21/06/2009 cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng chị H đóng góp tiền nuôi con là 2.000.000đồng/tháng (hai triệu), kể từ tháng 05 năm 2021 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác là hoàn toàn phù hợp với hoàn cảnh thực tế và phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, đồng thời cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H về việc cấp dưỡng tiền nuôi con là 2.000.000đồng/tháng, anh Q không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, nhà đất ở chung: Chị H , khai không có, không yêu cầu Tòa án giải Q nên Hội đồng xét xử không xem xét giải Q . Sau ly hôn chị H tự lo nơi ở khác cho mình.

- Về công nợ chung: Chị H khai không nợ ai, không ai nợ anh chị không yêu cầu Tòa án giải Q , nên Hội đồng xét xử không xem xét giải Q .

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Án phí: Chị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Điều 28, 35, 39, 147, 192, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Phạm Văn Q .

2. Về con chung:

Xác nhận chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phạm Văn Q có một con chung là cháu **Phạm Đức A** , sinh ngày 21/06/2009; giao con chung cháu Phạm Đức A (nam) cho anh Phạm Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị Thu H đóng góp tiền nuôi con là 2.000.000đồng/tháng (hai triệu), kể từ tháng 05 năm 2021 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: (gồm động sản và bất động sản): Chị H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải Q , nên Tòa án không xem xét.

4. Về công nợ chung: Chị H khai anh chị không nợ ai và không ai vay nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải Q nên Tòa án không xem xét.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0016562 ngày 03/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Thị Thu H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Anh Phạm Văn Q vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên
- UBND phường Ngọc Thụy;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hồng Hạnh